

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG HÒA
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2021/HSST

Ngày 17/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Hưng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Văn Trí.
2. Ông Nguyễn Văn Thư.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Đoàn Thị Mỹ Dung – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa tham gia phiên tòa:*
Ông Lê Ngọc Phong - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đông Hòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 24/2021/HSST ngày 27 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2021/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Huỳnh Kim T, sinh năm 1992; ĐKTT: Thôn T, xã X, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên; Nghề nghiệp: Nông; Trình độ học vấn: 09/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Con ông Huỳnh T, sinh năm 1974 và bà Đoàn Thị N, sinh năm 1972; Gia đình có ba anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 13/10/2020, bị Công an thị xã Đông Hòa xử phạt hành chính số tiền 1.000.000 đồng về hành vi Trộm cắp tài sản (đã nộp phạt). Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

* ***Bị hại:*** Ông Nguyễn L, sinh năm 1967; Trú tại: Khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Bà Đoàn Thị N, sinh năm 1972; Trú tại: Thôn T, xã X, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Có mặt.

* *Người làm chứng:*

- Ông Đàm Ngọc R, sinh năm 1973; Trú tại: Khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt

- Ông Nguyễn Ngọc Tùng, sinh năm 1970; Trú tại: Khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 08/01/2021, Huỳnh Kim T điều khiển xe mô tô biển số 78G1 – 346.49 (chủ sở hữu là bà Đoàn Thị N mẹ bị cáo) lưu hành hướng Nam – Bắc trên đường Quốc lộ 1A, khi đến tiệm tạp hóa của ông Nguyễn Lại, sinh năm 1967 ở khu phố B, phường T, thị xã Đ thấy xe ô tô tải biển số 78C-207.33 của ông L dừng trước nhà, cửa thùng xe mở bên trong có bia, nước ngọt nhưng không có người trông coi. T lấy trộm 02 thùng bia nhãn hiệu Tiger loại 24 lon/thùng, thể tích 330ml/lon để lên ba ga trước xe mô tô chuẩn bị tẩu thoát thì bị ông L phát hiện thu hồi tài sản bị trộm cắp, báo Công an phường T, thị xã Đ lập biên bản phạm tội quả tang.

Kết luận định giá tài sản số 10 ngày 18/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thị xã Đông Hòa kết luận: 02 thùng bia nhãn hiệu Tiger loại 24 lon/thùng, thể tích 330ml/lon trị giá 670.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 25/CT-VKSĐH ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa đã truy tố bị cáo Huỳnh Kim T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa luận tội: giữ nguyên quyết định truy tố. Sau khi phân tích hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo; đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Kim T từ 09 tháng đến 12 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Đông Hòa, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa vắng mặt bị hại và người làm chứng. Xét thấy, quá trình giải quyết vụ án những người này đã có lời khai tại cơ quan điều tra, sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 và 293 Bộ luật tố tụng hình sự, HĐXX quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng.

[3] Về hành vi của bị cáo Huỳnh Kim T: Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng và các tài liệu chứng cứ có tại hồ sơ vụ án về thời gian, địa điểm, nguyên nhân, động cơ và mục đích phạm tội, phù hợp với vật chứng thu giữ được. Đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 08/01/2021 tại khu phố B, phường T, thị xã Đ, tỉnh Phú Yên, Huỳnh Kim T lợi dụng sơ hở không có ai trông coi, đã có hành vi lén lút lấy trộm 02 thùng bia Tiger của ông Nguyễn L trị giá 670.000 đồng thì bị phát hiện bắt quả tang. Ngày 13/10/2020, Huỳnh Kim T đã bị xử vi phạm phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt tài sản. Chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính, bị cáo lại tiếp tục vi phạm thực hiện hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ việc lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác phục vụ cho nhu cầu của cá nhân là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng đến trật tự, an ninh tại địa phương. Cáo trạng số 25/CT-VKSDH ngày 26/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Hòa truy tố bị cáo về tội: “Trộm cắp

tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 BLHS Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[4.1] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra vụ án, cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải hành vi phạm tội của mình, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Bị cáo có nhân thân xấu, ngày 22/12/2011 bị TAND huyện Đông Hòa xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù lại không tu dưỡng rèn luyện, làm ăn lương thiện trở thành công dân có ích cho xã hội mà còn tiếp tục hành vi phạm tội. Do đó, hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để đảm bảo tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định và không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu về dân sự nên không xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Kim T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

1. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Kim T 09 (*chín*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án,

Bị cáo Huỳnh Kim T phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND thị xã Đông Hòa;
- Công an thị xã Đông Hòa;
- Chi cục THADS thị xã Đông Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- Bị cáo; Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lê Thành Hưng